２０２５
豊橋版　就学ガイドブック
小学校
＜ベトナム語＞

もうすぐ一年生

Tôi sắp trở thành Ichi-nen-sei

こどもの　なまえを　ひらがなで　かいて　みましょう。

Vui lòng viết tên trẻ bằng Hiragana.

Mục lục

1．Những việc mong muốn trẻ làm trước khi nhập học..... 2

2．Những việc trẻ làm được trước khi nhập học thì tốt 3

3．Đồ dùng học tập và những chuẩn bị khác ..... 4． 5

4．Vật dụng hàng ngày đem tới trường..... 6

5．Về hoạt động học tập..... 7

6．Học tập tại nhà (Mong muốn các bậc phụ huynh giúp đỡ) 7

7．Về tư vấn và quản lý sức khỏe cho trẻ 8

8．Về bữa ăn ở trường..... 8

9．Đến trường và từ trường về..... 9

10. Về nhiệm vụ cầm cờ (*Hata Tōban*)..... 10

11. Về hệ thống tự động chuyển khoản học phí..... 11

12. Cách viết sổ liên lạc (Renraku-chō) 12

1	Những việc mong muốn trẻ làm trước khi nhập học

1. Những việc của bản thân thì tạo thói quen tự bản thân mình làm.

2. Quần, áo khoác thì có thể tự mặc, cởi một mình được.

3. Những đồ dùng mang đi hay mình đã sử dụng thì tự mình sắp xếp.

4. Tạo thói quen như đánh răng, rửa mặt.

5. Hình thành thói quen rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh.

6. Có thể tự truyền đạt với giáo viên khi để quên, đánh rơi đồ, muốn đi vệ sinh, đau đầu, đau bụng..v.v

7. Khi ăn hãy cố gắng ăn trong 20 phút mà không kén chọn thức ăn.

8. Có thể nói rõ ràng tên mình, tên bố mẹ.

9. Khi được gọi đến tên thì trả lời dõng dạc「Hai」

10. Hình thành thói quen ngủ sớm, dậy sớm.

11. Có thể hiểu được cách nhìn đèn tín hiệu, biển báo sang đường và sang đường một cách chính xác.

12. Có thể chơi hòa đồng với các bạn.

13. Có thể cầm bút, đũa đúng cách.

2	**Những việc trẻ làm được trước khi nhập học thì tốt**

1	Có thể đọc, viết được tên mình.
2	Hướng về phía người nói và giữ yên tĩnh để nghe.
3	Có thể phân biệt được bên phải, bên trái.
4	Có thể nói được tên màu sắc.
5	Có thể gấp giấy.
6	Có thể buộc dây.
7	Có thể dùng kéo để cắt.
8	Có thể vắt nước khăn lau.

3	Đồ dùng học tập và những chuẩn bị khác

◆Những thứ do gia đình mua

Cặp sách

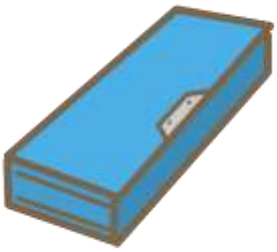

Hộp bút (có cấu trúc đơn giản)

Bút chì(5 bút chì B , 1 bút chì đỏ)

Cục tẩy

Tấm lót

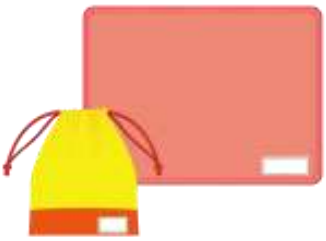

Túi đựng cơm trưa,
Khăn lau

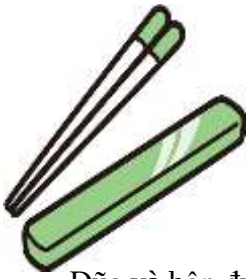

Đũa và hộp đựng đũa

★ Giày đi trong nhà

★Mũ trắng, đỏ dùng khi thể dục

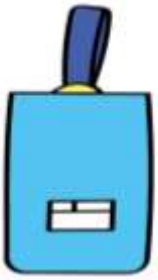

★Giày đi trong phòng thể dục và túi đựng

★Trang phục thể thao
(Ngắn tay)

★ Trang phục thể thao
(Dài tay)

★ Trang phục thể thao
(Quần sooc)

★ Có gắn hình sao là do nhà trường chỉ định.

Cửa hàng bán quần áo do trường chỉ định:

◆Những vật phẩm sẽ mua thông qua trường sau khi nhập trường(Chỉ dành cho những người đặt hàng）

・Kèn harmonica

・Màu vẽ

◆Những vật dụng được mua chung tại trường(Sẽ được phát vào lễ nhập học)

・*Vở* : (Tiếng Nhật (*kokugo*), Toán (*sansū*), sổ tự do (*jiyūchō*), sổ liên lạc (“*renraku-chō*”)

・*Kurepasu, kūpī* : Sáp màu, bút màu(có 12 màu)

・*Kakikata-pen :* Bút luyện viết

・*Namae-pen* : Bút viết tên

・*Sutikku-nori :* Keo sáp

・*Hasami* : Kéo

・*Nendo* : Đất sét (đựng trong hộp)

・*Nendo-ban* : Bảng đất sét

・*Kasutanetto :* Phách

・*Renraku-bukuro* : Túi liên lạc

・*Seiri-bako* : Hộp dùng để đồ dùng học tập

・*Nahuda :* Bảng tên

※ **Sách giáo khoa sẽ được phát miễn phí.**

◆ Về trang phục

・Trang phục: Tự do. Nên chọn những trang phục cho trẻ dễ vận động(Trẻ có thể tự cởi và tự mặc)

・Mũ: Mũ bảo hộ màu vàng (có huy hiệu trường, có gắn dây xuống cằm)

・Giày vận động: Loại giày dễ vận động, tự trẻ có thể tháo giày.

・Trang phục thể thao (dài tay/ ngắn tay), quần sooc, mũ trắng đỏ dùng khi thể dục (Dùng cho mùa đông thì có áo dài tay, áo khoác dài thể thao)

・Giày đi trong phòng thể dục (Bỏ vào túi, luôn để trong phòng học.)

・Trang bị chống mưa: Ô, áo mưa màu vàng hoặc màu nổi bật(Loại ô gập gọn thì không tốt)

4	Vật dụng hàng ngày mang tới trường

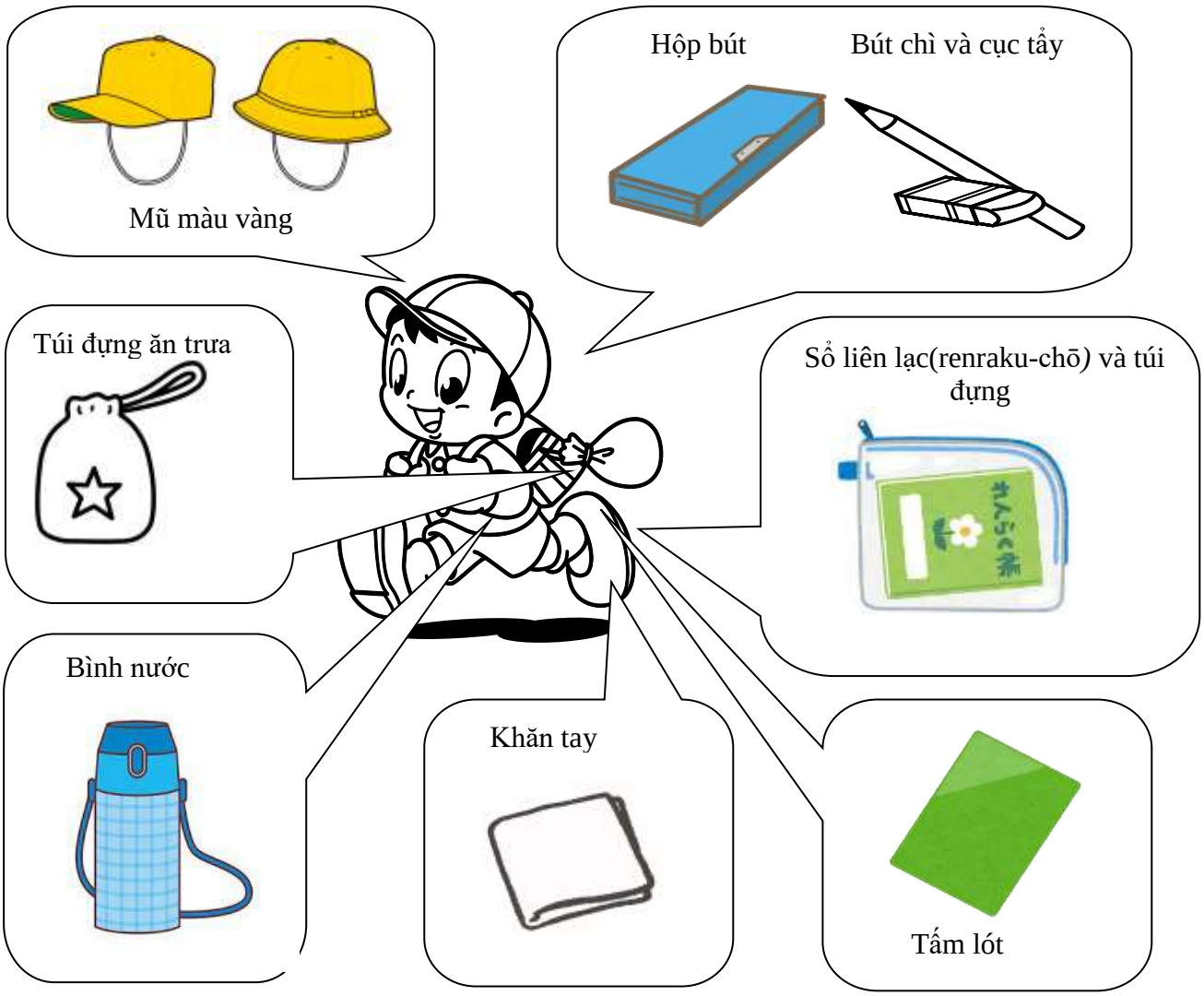

◆ **Điểm cần lưu ý**

- Tất cả những đồ dùng hãy viết rõ ràng năm học, lớp, tên bằng Hiragana.
- Hàng ngày kiểm tra sổ liên lạc, balo, hồ sơ cần nộp thì vui lòng nộp sớm.

<u>※Đừng mang theo bất cứ thứ gì không cần thiết cho việc học tập hoặc sinh hoạt ở trường.</u>

5 Hoạt động học tập

◆Tên môn học

Tiếng Nhật	KOKUGO	Giáo dục cuộc sống (Năm 1~2)	SEIKATSU
Toán học	SANSŪ	Xã hội (Năm 3~6)	SHAKAI
Âm nhạc	ONGAKU	Khoa học (Năm 3~6)	RIKA
Thủ công	ZUKŌ	Khoa học gia đình (Năm 5~6)	KATEIKA
Thể dục	TAIIKU	Tổng hợp (Năm 3~6)	SŌGŌ
Đạo đức	DŌTOKU	Tiếng Anh (Năm 3~6)	EIGO

・Câu lạc bộ (Thể thao, khoa học, trò chơi..v.v) năm 4,5,6

6 Học tập tại nhà (Mong muốn các bậc phụ huynh giúp đỡ)

Hãy nghe trẻ đọc sách hàng ngày.

Hãy cho trẻ luyện tập viết Hiragana, Katakata, Kanji hàng ngày.

Trong khả năng có thể, hãy nhìn trẻ trong khi trẻ học. (Chỉ cần ngồi cạnh thôi cũng tốt).

Sử dụng từ điển để tra nghĩa của từ vựng.

Hãy đảm bảo rằng trẻ có thể đọc số bằng tiếng Nhật.

Hãy tạo thói quen học hàng ngày cho trẻ.

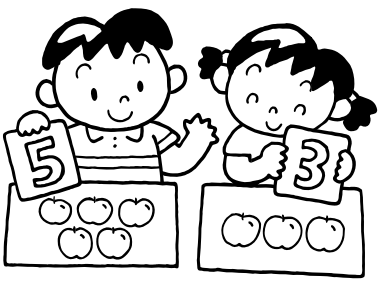

7 Về tư vấn và quản lý sức khỏe cho trẻ

◆Về kết quả khám sức khỏe

- Sâu răng
- Thị lực kém
- Viêm da dị ứng
- Viêm Amidan(Amidan bị viêm, sưng to)
- Nghe khó
- Khác (Tạp âm trong tim)

Nếu trẻ được phát hiện mắc bất kỳ bệnh lý hay bất thường nào ở trên, hãy đưa con tới bác sĩ chuyên khoa để được thăm khám.
Giữ gìn sức khỏe là nền tảng của cuộc sống học đường. Vui lòng tới trường với tình trạng sức khỏe tốt nhất có thể.

◆Từ phòng y tế (*Hoken-Shitu*)

① Khi ở trường, nếu trẻ không được khỏe sẽ được theo dõi tại phòng y tế. Nếu không hồi phục thì nhà trường sẽ liên lạc, phụ huynh vui lòng đến trường đón con.

② Nếu trẻ bị thương ở trường và điều trị tại bệnh viện, 1 phần chi phí y tế sẽ được Trung tâm xúc tiến thể thao của cơ quan Hành chính độc lập chi trả. Phí bảo hiểm được trả trước 1 lần cho cả năm(Năm trước là 460 Yên). Trong thành phố Toyohahshi, mọi người đều tham gia.

- **Nếu đi bệnh viện từ trường**:

  Đã ghi trong thẻ liên lạc khẩn cấp, người giám hộ chỉ định sẽ đưa trẻ đi bệnh viện. (*Kinkyū Renraku Kaado*).

  Theo nguyên tắc, phải có giám hộ đi cùng.

  Có thể có những trường hợp không thể điều trị nếu không có sự đồng ý của giám hộ, vì vậy hãy đảm bảo có thể liên lạc được bất cứ lúc nào.

- **Nếu trẻ bị thương ở trường, sau khi về nhà thì đưa đi bệnh viện:**

  Vui lòng liên hệ ngay với giáo viên chủ nhiệm của trẻ.

③ Khác

- Về việc mượn trang phục:

  Vì một lý do nào đó mà quần áo bị bẩn, chúng tôi sẽ mặc cho trẻ quần lót mới về nhà nên vui lòng trả lại quần mới.

- Nếu lo lắng về việc trẻ tè dầm vào ban ngày

  Phụ huynh nên cho quần lót vào cặp sách của trẻ.

8 Về bữa ăn ở trường

Cơm ở Nhật không nêm thêm muối hay hạt tiêu. Các loại gia vị như miso, xì dầu, đường, mirin thường được dùng để nêm cho các món ăn kèm. Nếu chưa quen có thể khó ăn nhưng hãy cố gắng làm quen dần từng chút một.

Ở trường, bữa trưa sẽ có suất ăn do nhà trường cung cấp. Trong lớp sẽ ăn cùng thầy cô và các bạn. Việc chuẩn bị cho bữa ăn trưa sẽ do các bạn trong trường theo thứ tự phiên đảm nhiệm. Phiên sẽ được sắp xếp lần lượt.

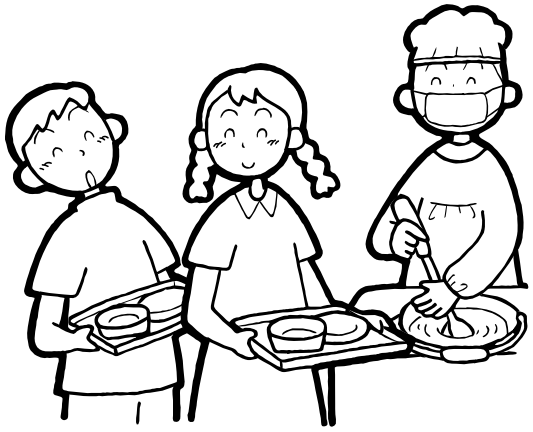

・Khi đến phiên trực, các em tự chuẩn bị trang phục ăn trưa(mũ, tạp dề, khẩu trang...)

・Sau khi kết thúc phiên trực, mang về nhà để giặt.

・Hàng ngày, rửa đũa, khăn ăn cho vào túi cơm trưa và không quên mang đến trường.

Học sinh năm nhất so với các năm khác thì bữa ăn trưa sẽ bắt đầu trễ hơn 1 tuần. (Dự kiến bắt đầu vào giữa tháng 4)

Bảng thực đơn sẽ được phát hàng tháng.

9 Đến trường và từ trường về

Ở Nhật Bản, tùy vào nơi sinh sống mà quyết định trường cho trẻ học. Ngoài ra, để phòng tránh tai nạn giao thông, nhà trường sẽ chỉ định những con đường an toàn để làm đường tới trường. Học sinh sẽ đi học và về nhà theo những con đường đó.

Phụ huynh sẽ thay phiên nhau làm nhiệm vụ điều tiết giao thông (Nhiệm vụ cầm cờ). Vào buổi sáng, các bạn gần nhà sẽ tập trung lại để tạo thành nhóm đi học (*tsūgakuhan*), sau đó cùng tới trường. Khi bị bệnh hoặc có việc bận phải nghỉ học, các em viết lý do vào sổ liên lạc và đưa cho nhóm trưởng. Sổ liên lạc đó sẽ được giáo viên chủ nhiệm ghi kế hoạch của ngày hôm sau, sau đó nhóm trưởng sẽ đem về nhà.

・Nếu con bạn đi học bằng xe buýt của nhà trẻ(Takujisho) do hoàn cảnh gia đình, vui lòng thông báo cho nhà trường thông tin liên lạc của nhà trẻ.

・Nếu có sự thay đổi nhà trẻ vui lòng liên lạc ngay với nhà trường.

・Thời điểm đến trường và từ trường về, phụ huynh nhất định hãy thông báo với nhà trẻ.

Buổi sáng là thời gian học sinh đi học theo từng nhóm. Các em tới trường trước 8 giờ (　)phút.

Tên của đội, tên của nhóm, địa điểm tập trung, thời gian tập trung sẽ được học sinh lớp trên ở khu phố thông báo sau.

Trước khi nhập học, hãy đi bộ một đoạn đường cùng con, dạy con về việc đi bên phải, cách quan sát đèn tín hiệu giao thông, cách băng qua đường và các vị trí nguy hiểm. (Trẻ sẽ kiểm tra an toàn dựa theo tầm nhìn của mình).

Sau khi nhập học, thời gian đầu giáo viên chủ nhiệm năm nhất sẽ đi cùng học sinh đến một đoạn đường khi tan học.

10 Về nhiệm vụ cầm cờ (*Hata Tōban*)

Vào buổi sáng, để trẻ có thể tới trường an toàn, tại nơi có đèn giao thông, vạch qua đường, phụ huynh sẽ có nhiệm vụ hỗ trợ trẻ qua đường.

Khi đến phiên, phụ huynh sử dụng lá cờ màu vàng. Lá cờ này sẽ được chuyển cho người tiếp theo khi phiên trực kết thúc. (Chỉ cần đặt ở cửa ra vào cũng được).

Thời gian khoảng 30 phút buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 8 giờ. Trong 1 năm, nhiệm vụ một người sẽ được luân phiên khoảng 2,3 lần. Nếu phụ huynh không thể thực hiện vào ngày chỉ định, có thể nhờ người khác thay nhưng nhất định phải đảm bảo lá cờ được chuyển cho người tiếp theo đúng lịch.

Vào tháng 4, bảng phân công nhiệm vụ có ngày, địa điểm, tên người đến phiên sẽ được hội phụ huynh (PTA) phát.

11	Về hệ thống tự động chuyển khoản học phí

◆Phương thức thực hiện chuyển khoản từ tài khoản

① Vui lòng mở tài khoản mang tên phụ huynh tại một trong các tổ chức tài chính dưới đây mà trường chúng tôi liên kết . Nếu đã có tài khoản, vui lòng hãy sử dụng số tài khoản đó.

Tổ chức tài chính mà trường có liên kết:

② Vui lòng cho tiền vào tài khoản trước ngày (　　) hàng tháng. Ngày tự động trừ tiền tài khoản là ngày (　　) hàng tháng

・Số tiền chuyển khoản hàng tháng sẽ được thông báo qua「Thông báo tự động chuyển tiền học phí」và thông tin sẽ được gửi đến phụ huynh thông qua học sinh vào cuối tháng.

・Hãy cẩn thận để số dư trong tài khoản không bị thiếu.

・Vào ngày chuyển khoản, số tiền sẽ tự động được trừ từ tài khoản của người giám hộ.

・Trong trường hợp không thể chuyển khoản do thiếu số dư, chúng tôi sẽ thông báo về vấn đề này.

・Trong trường hợp thanh toán phần thiếu tại ngân hàng...sẽ phát sinh phí dịch vụ.

◆Về phiếu yêu cầu chuyển khoản học phí

① Tham khảo ví dụ điền, hãy viết bằng bút bi với lực mạnh.

② Vui lòng đóng con dấu (*Inkan)* thông báo của tài khoản vào phần con dấu ở trang thứ 1 và thứ 2. Tên lớp, mã số thì nhà trường đã điền nên xin đừng ghi vào.

③ Vui lòng nộp cho trường trước tháng (　　) ngày (　　).

<u>Chú ý: Nhất định phải sử dụng con dấu đăng ký khi mở tài khoản.</u>

12 Cách viết sổ liên lạc “renraku-chō ”

Khi muốn nghỉ học, nhất định phải liên lạc với giáo viên chủ nhiệm bằng cách gọi điện hoặc viết sổ liên lạc (*renraku-chō*). Khi muốn về sớm vì lý do gia đình hãy chắc chắn thông báo trước bằng sổ liên lạc hoặc gọi điện và phải có phụ huynh đến đón. Trẻ không thể về một mình.

Tiếng Nhật	Ý nghĩa	Cách viết
けっせき します	Trẻ sẽ vắng mặt.	Kesseki shimasu
ちこく します	Trẻ sẽ đến trường trễ.	Chikoku shimasu
そうたい します	Trẻ sẽ về sớm.	Sōtai shimasu

Lý do

ねつ	Sốt	Netsu
はきけがする	Cảm giác buồn nôn	Hakike ga suru
せき	Ho	Seki
かぜ	Bị cảm lạnh	Kaze
あたま が いたい	Đau đầu	Atama ga itai
みみ が いたい	Đau tai	Mimi ga itai
は が いたい	Đau răng	Ha ga itai
けが を した	Bị thương	Kega o shita
びょういん に いく	Đi bệnh viện/phòng khám(Đi gặp bác sĩ)	Byōin ni iku
ようじ が ある	Có việc gia đình	Yōji ga aru
おなか が いたい	Đau bụng	Onaka ga itai

◆ Ví dụ cách ghi

Ví dụ 1: Viết: Kesseki shimasu. Kaze desu.

Ý nghĩa: Con tôi sẽ vắng mặt tại trường. Cháu bị cảm lạnh.

Ví dụ 2: Viết: Chikoku shimasu. Byōin ni iku.

Ý nghĩa: Con tôi sẽ đến trường trễ. Cháu đi khám ở bệnh viện/phòng khám

Ví dụ 3: Viết: ○ji ni sōtai shimasu. Yōji ga aru.

Ý nghĩa: Con tôi sẽ dời trường sớm lúc ○ giờ chiều. Vì lý do gia đình.

※Với tư cách là nhà trường, điều chúng tôi lo lắng nhất là phụ huynh có biết về việc học sinh vắng mặt hay không. Vì vậy, nhất định hãy liên lạc với chúng tôi.

※Ở Nhật, trẻ nên tham gia tiết học trừ khi cảm thấy không khỏe. Vui lòng không bỏ lỡ tiết học vì lý do cá nhân.

Nếu có bất kỳ thay đổi nào dưới đây, vui lòng thông báo ngay cho giáo viên chủ nhiệm của trẻ. Sẽ rất khó khăn khi nhà trường muốn gọi điện thăm hỏi hoặc trẻ bị thương phải đi bệnh viện mà không liên lạc được.

◆Số điện thoại nhà, số điện thoại di động

◆Nơi làm việc, liên lạc trong trường hợp khẩn cấp, số thẻ bảo hiểm

◆Nơi trông giữ trẻ(Takujisho), cách đưa đón trẻ tới trường

◆ Khi đã thay đổi địa chỉ

◆ Khi đã biết việc về nước